

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST.
Ngày 31-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Trường.

Ông Nguyễn Văn Thống.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/HS-ST ngày 05-10-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Đại Đ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 11-11-1971 tại tỉnh Yên Bái.

Trú tại: Tổ 03, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Nguyên N (đã chết) và bà Phạm Thị V, sinh năm 1947. Vợ: Viên Thị V, sinh năm 1981 (đã ly hôn). Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh 2007.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22-9-2021 bị Chủ tịch UBND thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp quản lý tại gia đình với thời hạn 03 tháng, ngày 24-12-2021 đã chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 08-11-2013 bị Chủ tịch UBND huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng. Ngày 24 tháng 02 năm 2014, Chủ tịch UBND huyện Yên

Bình, tỉnh Yên Bái quyết định tạm đình chỉ chấp hành thời gian thi hành Quyết định còn lại.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13-6-2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên toà.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1960.

Trú tại: Tổ 03, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. **Vắng mặt.**

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1966.

Trú tại: Tổ 03, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 ngày 12-6-2023 tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ 11, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái bắt quả tang Lương Kim C, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Yên Minh, xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái đang tàng trữ 01 gói giấy bạc một mặt màu vàng và 01 gói nilon loại vỏ túi đựng xilanh bên trong đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine). Lương Kim C khai nhận khoảng 10 giờ ngày 12-6-2023 C đã mua của người nam giới tên Đ, khoảng hơn 40 tuổi, nhà ở gần ngã ba km 10, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái một gói ma túy gói trong giấy bạc một mặt màu vàng với giá tiền 500.000đ, mua được ma túy C chia làm 02 phần, một phần cho vào túi nilon đựng xilanh, phần còn lại cho vào giấy bạc và cất giữ toàn bộ trên người khi đến khu vực tổ 11, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái thì bị phát hiện, bắt giữ.

Căn cứ lời khai của C, hồi 09 giờ 20 phút ngày 13-6-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Trần Đại Đ (thuộc tổ 03, thị trấn Y, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái) phát hiện và thu giữ trên người Đ 01 ví giả da màu đen, bên trong có 01 Căn cước công dân mang tên Trần Văn Đ và số tiền 4.153.000đ, 01 điện thoại di động đã qua sử dụng vỏ màu đen, thu giữ tại khu vực giếng nước nhà Đ 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa 0,29g ma túy (Heroine), 01 túi nilon màu trắng có in chữ bên trong có chứa 03 xilanh bằng nhựa loại 3ml/cc và 02 ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN đều chưa qua sử dụng, 05 mảnh nilon màu đen tại bàn bếp ga.

Quá trình điều tra Trần Đại Đ khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 12-6-2023, Đ đi bộ một mình đến đỉnh dốc km0 thuộc thôn Làng Đất, xã Đại Đồng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái gặp 01 người nam giới Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ và mua của người này 01 gói ma túy bên ngoài là mảnh nilon màu đen, bên trong là ma túy với giá 200.000đ để sử dụng cho bản thân. Mua được ma túy Đ cho vào túi quần và đi về nhà. Khoảng 07 giờ ngày 13-6-2023 Đ ngủ dậy thì gói ma túy vẫn ở trong túi quần, quá trình dọn dẹp nhà thì gói ma túy bị rơi mất, Đ đã tìm nhưng không thấy. Đến 09 giờ 20 **phút** cùng ngày, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tiến hành khám xét đã phát hiện và thu giữ gói ma túy này ở trên nền bê tông cách giếng nước **nhà Đ** khoảng 01m, Đ xác nhận là gói ma túy mà Đ đã mua ngày 12-6-2023 và bị rơi mất. Đ không thừa nhận bán ma túy cho Lương Kim C hay bất kỳ ai khác và khai nhận toàn bộ nội dung tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu ở trên.

Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Lương Kim C thay đổi lời khai, số ma túy mà C bị Cơ quan **điều tra** thu giữ là do C nhờ Phạm Văn Th, sinh năm 1974, trú tại: Tổ 03, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái mua hộ, do nghe tin Trần Đại Đ gần nhà Th bán ma túy nên C nghĩ Th mua ma túy của Đ nên khi mới bị bắt C khai mua ma túy của Đ. Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn Th khai nhận nội dung phù hợp với lời khai của Cương.

Tại bản Kết luận Giám định số: 347/KL-KTHS ngày 19-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ gần giếng, khi khám xét Trần Đại Đ có khối lượng là 0,29g.

0,1g trích từ 0,29g chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS-YB ngày 05-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Trần Đại Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,29g ma túy, loại Heroine nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản

2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do gia đình bị cáo giao nộp Huân, Huy chương trong quá trình xét xử.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Đại Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên phạt bị cáo từ **01 năm 06 tháng đến 02 năm** tù.

Do bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Trả lại cho bị cáo: 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 Căn cước công dân số 015071005001 mang tên Trần Đại Đ, 01 điện thoại di động màu đen loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có chữ VSMART, có số IMEI: 358877980569536, lắp sim có số thuê bao: 0329730412 và 0702097569, số tiền 4.153.000đ được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,19g chất bột nén màu trắng (Heroin) được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 06 mảnh nilon màu đen, 01 túi nilon màu trắng có in chữ bên trong có 03 xilanh nhựa loại 03ml/cc và 02 ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN đều chưa sử dụng.

Về án phí: Đề nghị **Hội đồng xét xử** xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,29g ma túy, loại Heroin nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người chứng kiến: Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của những người này đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: Xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản niêm phong vật chứng; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 20 ngày 13-6-2023 tại khu vực tổ 03, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái bị cáo Trần Đại Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,29g ma túy, loại Heroine nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Hành vi của Trần Đại Đ đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn khác trong xã hội đang bị toàn xã hội bài trừ. Do đó, cần có hình thức xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Xét nhân thân của bị cáo: Ngày 08-11-2013 bị Chủ tịch UBND huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng. Ngày 24 tháng 02 năm 2014 Chủ tịch UBND huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái quyết định tạm đình chỉ chấp hành thời gian thi hành Quyết định còn lại. Ngày 22-9-2021 bị Chủ tịch UBND thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn/biện pháp quản lý tại gia đình với thời hạn 03 tháng, ngày 24-12-

2021 đã chấp hành xong (chưa được xóa tiền sự). Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống của con người. Nhưng do nghiện chất ma túy, để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố, mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo có để tàng trữ:

Bị cáo khai mua của 01 người nam giới bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, của người bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý trong cùng vụ án.

[6]. Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ trong vụ án:

+ Đối với 0,19g chất bột nén màu trắng (Heroine) được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 06 mảnh nilon màu đen, 01 túi nilon màu trắng có in chữ bên trong có 03 xilanh nhựa loại 03ml/cc và 02 ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN đều chưa sử dụng, xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 Căn cước công dân số 015071005001 mang tên Trần Đại Đ, 01 điện thoại di động màu đen loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có chữ VSMART, có số IMEI:

358877980569536, lắp sim có số thuê bao: 0329730412 và 0702097569, số tiền 4.153.000đ được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí:

Gia đình bị cáo là hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Đại Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đại Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 13-6-2023).

3. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Trả lại cho bị cáo: 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng, 01 Căn cước công dân số 015071005001 mang tên Trần Đại Đ, 01 điện thoại di động màu đen loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có chữ VSMART, có số IMEI: 358877980569536, lắp sim có số thuê bao: 0329730412 và 0702097569, số tiền 4.153.000đ được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,19g chất bột nén màu trắng (Heroin) được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 06 mảnh nilon màu đen, 01 túi nilon màu trắng có in chữ bên trong có 03 xilanh nhựa loại 03ml/cc và 02 ống thủy tinh có chữ NOVOCAIN đều chưa sử dụng.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình.
- Đội Tham mưu- Tổng hợp Công an huyện Yên Bình.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tiến Phúc

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thu Hương

